

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 17 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Hồng Thêm

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Bò Quốc Khánh

Bà Trần Thị Mộng Thu

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Trường Phúc - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Ông Trương Văn Thế - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 8 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 08/2025/TLST-HS ngày 04 tháng 7 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/2025/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 8 năm 2025, Quyết định hoãn phiên tòa số 15/2025/QĐHS-ST ngày 18 tháng 8 năm 2025 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn B, sinh ngày 18/4/1971, tại tỉnh Hải Dương (nay là Hải Phòng); nơi cư trú: C, khu phố B, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: không; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị N; có vợ và 02 người con (sinh năm 1999 và sinh năm 2006);

Tiền án: Ngày 15/01/2016, Tòa án nhân dân quận Thủ Đức (nay là thành phố T), Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 05 tháng 24 ngày tù tại Bản án số 15/2016/HSST. Chưa đóng án phí sơ thẩm

Tiền sự: không.

Nhân thân:

+ Ngày 29/11/2018, Công an phường B, thành phố T, tỉnh Bình Dương xử phạt hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc, đóng tiền phạt xong ngày 07/12/2018.

+ Ngày 11/6/2019, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh B khởi tố bị can về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo Điều 139 của Bộ luật Hình sự năm

1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009. Bị cáo bị xử phạt 07 năm tù tại Bản án số 100/2024/HS-ST ngày 08/8/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương và Bản án số 218/2025/HS-PT ngày 08/4/2025 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

+ Ngày 30/9/2021, Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội đánh bạc tại Bản án số 276/2021/HS-ST. Chấp hành án xong vào ngày 01/6/2024.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 01/6/2024 cho đến nay. Có mặt.

- *Bị hại*: Công ty cổ phần T4; địa chỉ: B Đ, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Bà Nguyễn Mai A, sinh năm 1981; địa chỉ: G H, phường H, thành phố Hà Nội; tạm trú: Chung cư nhà ở xã H, khu phố E, phường M, Thành phố Hồ Chí Minh. Có đơn xin vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*:

1. Ông Nguyễn Văn Q, sinh năm 1968; nơi cư trú: 3 khu phố B, phường A, Thành phố Hồ Chí Minh – hiện đang bị giam tại Trại giam T5, Bộ C. Có đơn xin vắng mặt.

2. Ông Nguyễn Đăng T, sinh năm 1971; nơi cư trú: E P, phường H, thành phố Hà Nội. Có đơn xin vắng mặt.

3. Bà Vũ Thị Hồng T1, sinh năm 1975; nơi cư trú: 315 tổ D, khu phố P, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh. Có mặt.

- *Người làm chứng*: Ông Đào Văn T2, bà Nguyễn Mai A, ông Biện Minh V đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn B trước đây làm Giám đốc bộ phận kinh doanh của Công ty TNHH T6 do ông Nguyễn Văn Q (Anh vợ của Nguyễn Văn B) làm Tổng giám đốc. Đến năm 2010, bị cáo Nguyễn Văn B nghỉ làm việc tại Công ty TNHH T6.

Năm 2010, Công ty TNHH T6 có giao dịch, chuyển nhượng cho ông Nguyễn Đăng H1 (Đại diện theo pháp luật của Công ty cổ phần T4) thửa đất số 149, tờ bản đồ số 8, diện tích 3092 m² có địa chỉ tại khu phố P, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương, thời điểm đó ông H1 để cho ông Nguyễn Đăng T (Em ruột ông H1) đứng tên trong Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BA110788, số vào sổ cấp GCN: CH00083 do UBND huyện (Nay là thành phố) Tân Uyên cấp ngày 12/3/2010.

Công ty Cổ phần T4 thành lập chi nhánh hoạt động tại thửa đất nêu trên do bà Nguyễn Mai A làm giám đốc đại diện. Công ty cổ phần T4 có xây dựng 01

phòng bảo vệ có kết cấu: tường xây tô, mái lợp tôn, nền lát gạch men, có diện tích 20m².

Vào đầu tháng 10/2018, ông Nguyễn Văn Q và bị cáo Nguyễn Văn B nhiều lần gọi điện cho ông Nguyễn Đăng H1 yêu cầu tháo dỡ phòng bảo vệ trên để trả lại phần đất cho Công ty TNHH T6 vì phần đất trên ông T đã bán lại cho bị cáo Nguyễn Văn B từ năm 2010. Nhưng ông H1, ông T và bà A cho rằng hợp đồng mua bán đó không có thực nên không đồng ý.

Ngày 01/10/2018, bị cáo B và ông T2 đến tại địa chỉ trên yêu cầu Công ty Cổ phần T4 phải phá dỡ phòng bảo vệ. Khoảng 08 giờ ngày 12/10/2018, bị cáo B đi đến Công ty cổ phần T4. Trên đường đi đến ngã tư cây xăng H, bị cáo B gặp nam thanh niên (không rõ nhân thân) đang điều khiển máy xúc cần cuốc đi trên đường nên thuê đến công Chi nhánh Công ty cổ phần T4 để đập phá, tháo dỡ phòng bảo vệ với giá 500.000 đồng. Bị cáo Nguyễn Văn B đi vào bên trong phòng bảo vệ dọn hết đồ đạc ra ngoài, kêu nam thanh niên dùng máy xúc cần cuốc đập phá toàn bộ phòng bảo vệ của Công ty cổ phần T4. Sau khi đập phá xong, bị cáo Nguyễn Văn B trả 500.000 đồng cho nam thanh niên điều khiển máy xúc cần cuốc đi đâu không rõ. Bà Nguyễn Mai A đến Công an phường T trình báo sự việc. Sau khi tiếp nhận tin báo, Công an phường T tiến hành mời bị cáo Nguyễn Văn B về trụ sở làm việc.

Tại Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 59/KLTS-TTHS ngày 28/02/2025 của Hội đồng định giá tài sản thành phố T xác định giá trị của phòng bảo vệ có diện tích 14m² bị thiệt hại trong vụ việc nêu trên có giá 36.516.200 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Văn B đã bồi thường 80.000.000 đồng cho Công ty cổ phần T4. Công ty cổ phần T4 không có yêu cầu gì thêm.

Tại Bản án số 154/2024/HS-ST ngày 11/7/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên đã tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn B phạm tội “Hủy hoại tài sản”. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn B 01 (Một) năm 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01/6/2024. Đồng thời có văn bản kiến nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên tiếp tục điều tra làm rõ và xử lý đối với hành vi của Đào Văn T2, Nguyễn Văn Q về tội “Hủy hoại tài sản”.

Tại Bản án phúc thẩm số 157/2024/HS-PT ngày 11/9/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương đã hủy Bản án số 154/2024/HS-ST ngày 11/7/2024 và giao hồ sơ cho Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương thụ lý điều tra lại theo thủ tục chung.

Bản Cáo trạng số: 185/CT-VKS.TU ngày 30/6/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương (nay là Tòa án nhân dân khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh) truy tố bị cáo Nguyễn Văn B về tội “Hủy hoại tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử như sau:

+ Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn B từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

+ Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Không có.

+ Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Văn B đã bồi thường 80.000.000 đồng cho bị hại. Bị hại không yêu cầu gì thêm. Số tiền 30.000.000 đồng bị cáo nộp tại Thi hành án đề nghị giao cho bị hại.

Đối với nam thanh niên (không rõ nhân thân) được ông Nguyễn Văn B thuê để đập phá phòng bảo vệ của Chi nhánh Công ty cổ phần T7 nhưng quá trình điều tra đến nay chưa xác minh được nhân thân để làm việc, do đó, chưa đủ căn cứ để xử lý.

Đối với hành vi của ông Nguyễn Văn Q và ông Đào Văn T2, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã quyết định tách hành vi số 984 ngày 28/02/2025 để tiếp tục xác minh, xử lý sau.

- Bị cáo Nguyễn Văn B khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, thống nhất tội danh, khung hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị áp dụng, không có ý kiến tranh luận. Lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để có cơ hội sửa chữa lỗi lầm trở thành công dân tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Tại phiên tòa, lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Văn B về hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và kết luận định giá. Do đó, có đủ căn cứ kết luận: Ngày 12/10/2018, tại Công ty cổ phần T4 thuộc khu phố P, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương (nay là phường T, Thành phố Hồ Chí Minh), bị cáo Nguyễn Văn B đã có hành vi thuê máy xúc cần cẩu đập phá toàn bộ phòng bảo vệ có diện tích 14m² của Công ty cổ phần T4, giá trị tài sản bị thiệt hại là 36.516.000 đồng. Do đó, hành vi của bị cáo Nguyễn Văn B đã đủ yếu tố cấu thành tội “Huỷ hoại tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự. Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên (nay là Viện kiểm sát nhân dân khu

vực 17 – Thành phố Hồ Chí Minh) truy tố bị cáo Nguyễn Văn B về tội danh, khung hình phạt là có căn cứ.

[3] Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, nhận thức được việc hủy hoại tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự, trị an tại địa phương, lỗi của bị cáo là cố ý trực tiếp. Trong thời gian điều tra vụ án bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội và bị xét xử về tội “Đánh bạc”, điều đó thể hiện ý thức của bị cáo xem thường pháp luật. Do đó, cần xử phạt bị cáo với mức án tương xứng, nhằm đảm bảo tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân. Bị cáo nhiều lần bị xử phạt tù nhưng bị cáo tiếp tục phạm tội, điều đó thể hiện ý thức của bị cáo xem thường pháp luật nên cần quyết định hình phạt tương xứng với tính chất, nhân thân của các bị cáo.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Ngày 07/3/2015, bị cáo thực hiện hành vi đánh bạc và bị Tòa án nhân dân quận Thủ Đức xử phạt 05 tháng 24 ngày tù nên thuộc trường hợp tái phạm, là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Ngày 11/6/2019, bị cáo Nguyễn Văn B thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản bị xử phạt 07 năm tù tại Bản án số 218/2025/HS-PT ngày 08/4/2025 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh. Ngày 12/10/2018, bị cáo B thực hiện hành vi phạm tội trước khi kết án nên không thuộc tình tiết định khung hình phạt là tái phạm nguy hiểm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tác động gia đình khắc phục thiệt hại cho bị hại và bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[7] Đại diện Viện kiểm sát đề nghị mức hình phạt tại phiên tòa phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên được chấp nhận.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Đại diện bị hại đã nhận 50.000.000 đồng còn 30.000.000 đồng bị cáo đã nộp Thi hành án nên giao lại cho bị hại.

[9] Đối với nam thanh niên (không rõ lai lịch) được bị cáo Nguyễn Văn B thuê để đập phá phòng bảo vệ của Công ty cổ phần T7. Quá trình điều tra đến nay không xác định được lai lịch. Nên Cơ quan Cảnh sát điều tra sẽ tiếp tục điều tra xử lý sau. Đối với hành vi của ông Nguyễn Văn Q và ông Đào Văn T2, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã quyết định tách hành vi số 984 ngày 28/02/2025 để tiếp tục xác minh, xử lý sau.

[10] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phạm tội và bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn B phạm tội “Huỷ hoại tài sản”.

1. Về hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn B 01 (Một) năm 09 (Chín) tháng tù.

Căn cứ Điều 56 Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt 07 (B1) năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” tại Bản án số 218/2025/HS-PT ngày 08 tháng 4 năm 2025 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 08 (T2) năm 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01/6/2024.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 47, Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 275, Điều 584, Điều 585, Điều 586 và Điều 589 của Bộ luật Dân sự.

Công ty Cổ phần T4 được nhận 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng) theo biên lai thu tiền số 0001477 ngày 05/6/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương (Nay là Thi hành án dân sự Thành phố H).

3. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; bị cáo Nguyễn Văn B phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Nếu vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh;
- PV06, Công an Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh;
- THADS Thành phố Hồ Chí Minh;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu: VT, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Thị Hồng Thêm